

Số: 1137 /SKHCN-KHTC

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 11 năm 2016

BÁO CÁO
tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016
và xây dựng kế hoạch năm 2017

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Đã thực hiện và hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao theo khung Chương trình công tác số 10/CTr-UBND của UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, thời gian: Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua "Đề án phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN đến năm 2020 và những năm tiếp theo" (Nghị Quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh); Trình UBND tỉnh: "Chương trình nghiên cứu, ứng dụng KH&CN giai đoạn 2016-2020" và "Đề án phát triển công nghệ sinh học phục vụ quá trình CNH-HĐH kinh tế xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo"¹.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 Văn bản²; Khảo sát, đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) và kết quả 03 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI), về phát triển khoa học và công nghệ.

2. Triển khai các Đề án về KH&CN đã được UBND tỉnh giao: đã triển khai quyết liệt và bước đầu đem lại kết quả cao, có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đề án Phát triển sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020: tất cả các huyện đều có kế hoạch hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân xây dựng mô hình (hỗ trợ giống, xây dựng lán trại và đào tạo tập huấn). Các địa phương đã phối hợp với Sở KH&CN tổ chức 90 lớp tập huấn về sản xuất, chế biến các loại nấm ăn và nấm dược liệu. Trung tâm phát triển nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh được đầu tư nâng cao tiềm lực và ngày càng hoạt động hiệu quả hơn, bảo đảm chất lượng và số lượng theo nhu cầu thực tiễn sản xuất³. Chính vì vậy, tuy còn nhiều khó khăn nhưng phong trào sản xuất nấm tỉnh Hà Tĩnh đã có nhiều bước tiến mới, rộng khắp trong toàn tỉnh, dần trở thành một nghề sản xuất trong nông nghiệp nông thôn: So với năm 2012, quy mô tăng 8 lần, sản lượng tăng 16 lần. Tuy nhiên sản xuất nấm mới chỉ phát triển mạnh ở các huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Hương Sơn và Thành phố Hà Tĩnh, các địa phương còn lại phát triển tương đối chậm.

¹ "Đề án phát triển công nghệ sinh học phục vụ quá trình CNH-HĐH kinh tế xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo": UBND tỉnh chỉ đạo lùi thời gian trình HĐND tỉnh sang năm 2017.

² Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 về kiện toàn Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh; Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 về thành lập Hội đồng KH&CN tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2016 -2020; Quyết định số 921/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 về phê duyệt danh mục và giao nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng KH&CN năm 2016; Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 về việc công nhận sáng kiến cấp tỉnh năm 2015; Văn bản số 1155/UBND-VX1 về việc đẩy mạnh thực hiện xây dựng và áp dụng ISO 9001:2008; Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 về việc công nhận sáng kiến cấp tỉnh lĩnh vực giáo dục năm 2016 cho 70 sáng kiến của 69 cá nhân.

³ sản xuất và cung ứng trên 9.000 kg giống nấm sò, 100.000 bịch phân nấm linh chi, 150.000 bịch phân mộc nhĩ, 200.000 bịch phân nấm sò phục vụ nhu cầu cho người sản xuất. Cải tạo phòng phân lập giống gốc, phòng sản xuất giống F1, F2, F3 và phòng cấy giống bịch phân nấm. Xây mới nhà xưởng tập kết và xử lý nguyên vật liệu 500m².

- Đề án: Ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh giai đoạn 2014 - 2016, định hướng đến năm 2020: tổ chức 50 lớp tập huấn về sản xuất phân hữu cơ từ chế phẩm vi sinh Hatimic, tổng lượng chế phẩm vi sinh được sử dụng trên 5.000 kg, đã đẩy mạnh phong trào sử dụng phân hữu cơ vi sinh trong sản xuất trồng trọt, chăn nuôi.

- Đề án bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chủ yếu của tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030: Đã khảo sát, kiểm tra, hướng dẫn 20 tổ chức, cá nhân, đề xuất hỗ trợ hưởng chính sách từ Đề án.

- Đề án phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2015-2020: Đã tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức về sở hữu trí tuệ cho hơn 1.500 cán bộ quản lý và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn; Tiếp nhận danh sách trên 1.000 đơn đăng ký là các hộ kinh doanh và doanh nghiệp đăng ký quyền bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

3. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN trong các lĩnh vực có nhiều kết quả nổi bật:

Công tác nghiên cứu, triển khai tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách như chọn tạo giống cây, con, công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, có trên 90% kết quả các nhiệm vụ ứng dụng vào thực tiễn, nổi bật như: sản phẩm khoa học của Đề tài Nghiên cứu về Mộc Bản Trường Lưu là "Mộc bản Trường học Phúc Giang", ngày 19/5/2016 vừa qua đã được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực Châu Á-Thái Bình Dương; đã nghiên cứu sản xuất thành công viên ngậm ho hoàn toàn từ thảo dược có sẵn ở Hà Tĩnh với hiệu quả điều trị bệnh đạt 97%; công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học giúp rút ngắn thời gian xử lý nguyên liệu nuôi trồng nấm, tăng năng suất và hiệu quả kinh tế lên 20% so với sản xuất thông thường, hiện đã được triển khai rộng rãi; xây dựng được bộ dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Xây dựng phần mềm nền dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh, góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính của tỉnh.

Ứng dụng KH&CN phát triển nhiều mô hình sản xuất áp dụng KH&CN có hiệu quả kinh tế - xã hội cao: ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ nấm ăn và nấm dược liệu tại Hà Tĩnh; mô hình sản xuất nước mắm sạch bằng năng lượng mặt trời; sử dụng phân vi sinh phục vụ sản xuất; phát triển đàn bò có 3/4 máu ngoại; thụ phân bổ sung cho Bưởi Phúc Trạch đạt hiệu quả cao,...

4. Công tác QLNN về KH&CN:

- Công tác quản lý công nghệ được tăng cường, đặc biệt công tác thẩm tra công nghệ đối với các dự án xin chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh⁴.

- Công tác Sở hữu trí tuệ (SHTT) được đẩy mạnh đã nâng cao kiến thức, ý thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng về quyền SHTT: Hướng dẫn 250 đơn vị về trình tự, thủ tục xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp; 01 doanh nghiệp quy định về quyền bảo hộ đối với sáng chế, giải pháp hữu ích.

- Công tác quản lý an toàn bức xạ hạt nhân: Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho 8 cơ sở Y tế; Kiểm tra điều kiện đảm bảo an toàn bức xạ kho chứa nguồn phóng xạ của 03 đơn vị có sử dụng nguồn phóng xạ trong công nghiệp tại Khu kinh tế Vũng Áng.

⁴ Góp ý về mặt công nghệ, cơ sở khoa học cho 15 dự án xin ý kiến chấp nhận chủ trương đầu tư.

- Công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng:

+ Công tác quản lý tiêu chuẩn chất lượng: cập nhật 130 TCVN, 90 QCVN mới ban hành, hủy bỏ 12 TCVN; Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn cơ sở cho 11 sản phẩm; Hướng dẫn xây dựng hồ sơ công bố hợp chuẩn 8 sản phẩm; Kiểm tra và cấp thông báo kết quả kiểm tra nhà nước chất lượng hàng hóa nhập khẩu cho 35 lô hàng đạt yêu cầu chất lượng.

+ Công tác quản lý đo lường: Kiểm tra, giám sát đơn vị kiểm định đảm bảo các phương tiện đo bắt buộc phải được kiểm định. Kiểm định 20.000 phương tiện đo các loại; thử nghiệm 8.000 mẫu.

- Công tác thông tin và thống kê KH&CN: Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên nhiều kênh thông tin, góp phần tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức của cộng đồng về KH&CN, phổ biến nhanh chóng các kiến thức KHKT đến người sản xuất⁵.

- Công tác thanh tra KH&CN, đã triển khai 6 cuộc đối với 50 cơ sở. Phát hiện 01 tổ chức vi phạm và quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 15.090.000 đồng⁶.

- Về hợp tác KH&CN:

Hợp tác Quốc tế: đã tổ chức lớp tập huấn về Nấm ăn và Nấm dược liệu cho 03 cán bộ tỉnh Bolykhamxay; Tham gia hội chợ công nghệ tại Thủ đô Viênchăn nước CHDCND Lào; Đã tham mưu 02 tỉnh Hà Tĩnh và Bolykhamxay, 02 Bộ KH&CN Lào và Việt Nam đề xuất thực hiện 01 dự án Hợp tác Quốc tế trong năm 2016⁷.

Hợp tác trong nước: Hợp tác với Viện nghiên cứu rau quả trong phòng trị bệnh và phát triển cây bưởi Phúc Trạch; Hợp tác với Đại học Huế trong nghiên cứu bệnh lở mồm long móng ở gia súc và tai xanh lợn; Hợp tác với Viện Hàn lâm KH&CN chuyển giao công nghệ xử lý nước sinh hoạt nhiễm Asen; Phối hợp với Viện Năng lượng nguyên tử nghiên cứu ứng dụng công nghệ đất hiếm trong phát triển nông nghiệp; Phối hợp với trường cao đẳng công nghệ Huế nghiên cứu xử lý chất thải chăn nuôi.

5. Về phát triển Doanh nghiệp KH&CN: Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 02 Doanh nghiệp⁸.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Năm 2016, hoạt động KH&CN có nhiều kết quả nổi bật: Công tác quản lý nhà nước về KH&CN được tăng cường trên các lĩnh vực, có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt: Công tác Sở hữu trí tuệ (SHTT) được đẩy mạnh đã nâng cao kiến thức, ý

⁵ Phát hành 12 số Bản tin Khoa học công nghệ với nông nghiệp nông thôn số lượng 2.400 cuốn; Xây dựng và phát hành 4 Tập san KH&CN; Phối hợp với Đài truyền hình tỉnh kịp thời tuyên truyền các hoạt động về KH&CN trong dịp trước, trong và sau tết, xây dựng 12 chuyên đề về hoạt động KH&CN.

⁶ Xử phạt cửa hàng xăng dầu Nấm thuộc Doanh nghiệp tư nhân Táo Trúc) đã có hành vi kinh doanh dầu DO 0,05S có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định tại: Điểm b, Khoản 2, Điều 23, Nghị định số 97/2013/NĐ-CP ngày 27/8/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.

⁷ Hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ xây dựng mô hình sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu và các cây con có giá trị kinh tế cho tỉnh Bolykhamxay nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

⁸ Công ty cổ phần đầu tư Vạn Xuân - Hà Tĩnh; Công ty TNHH TM và Dịch vụ vận tải Việt Hải.

thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng về quyền SHTT; công tác quản lý về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng được chú trọng, nhất là kiểm định bắt buộc các phương tiện đo trên địa bàn tỉnh. Hoạt động ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất có nhiều kết quả nổi bật góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cao, tăng thu nhập, tạo ra nhiều ngành nghề mới cho người lao động⁹; kết quả nhiều nghiên cứu đã phục vụ đắc lực cho công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực¹⁰.

2. Tồn tại, hạn chế

- Trình độ của đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất hiện có phục vụ công tác nghiên cứu khoa học ở tỉnh ta còn nhiều bất cập, chưa có các tổ chức nghiên cứu chuyên sâu. Sự tham mưu đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai của các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức khoa học,... trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu nên công tác nghiên cứu, ứng dụng KH&CN chưa có nhiều kết quả có giá trị cao về mặt khoa học, hiệu quả lớn về mặt kinh tế, xã hội đặc biệt trong lĩnh vực ứng dụng và phát triển công nghệ cao, công nghệ sinh học.

- Việc triển khai các chỉ đạo của tỉnh về KH&CN ở một số địa phương triển khai chưa tốt, đặc biệt là việc thực hiện Đề án “Bảo quản, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu của Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Hiện nay theo phân cấp Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra tại các chợ, trung tâm thương mại, điểm bán buôn, bán lẻ khác trên địa bàn đối với phép đo, phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn. Tuy nhiên việc triển khai thực hiện ở các địa phương còn hạn chế.

- Thị trường công nghệ chưa phát triển, hoạt động mua bán công nghệ và lưu thông kết quả nghiên cứu khoa học còn hạn chế.

- Việc đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp và đổi mới công nghệ chưa thu hút sự quan tâm đúng mức của các doanh nghiệp, người sản xuất.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM NĂM 2017

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã xác định phát triển KH&CN là một trong ba giải pháp trọng tâm đột phá. Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2016; trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển kinh tế - xã hội nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Năm 2017, ngành KH&CN tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

I. Chọn mũi đột phá tập trung chỉ đạo thực hiện:

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN về công nghệ cao, công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất, đời sống tại Hà Tĩnh.

⁹ công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học giúp rút ngắn thời gian xử lý nguyên liệu nuôi trồng nấm, tăng năng suất và hiệu quả kinh tế lên 20% so với sản xuất thông thường, hiện đã được triển khai rộng rãi; công nghệ bào chế mới sản xuất viên ngậm ho từ thảo dược; mô hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ nấm ăn và nấm dược liệu; sử dụng phân hữu cơ vi sinh phục vụ sản xuất nông nghiệp; phát triển đàn bò có 3/4 máu ngoại; thụ phấn bổ sung và phòng trị bệnh đốm đen cho Bưởi Phúc Trạch đạt hiệu quả cao.

¹⁰ đã xây dựng được bộ dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; xây dựng phần mềm nền dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh, góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính của tỉnh; sản phẩm khoa học của Đề tài Nghiên cứu về Mộc Bản Trường Lưu là "Mộc bản Trường học Phúc Giang", ngày 19/5/2016 vừa qua đã được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu ký ức thế giới khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.

- Phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, xây dựng được một số thương hiệu mạnh.
- Phát triển Doanh nghiệp KH&CN và thị trường KH&CN.
- Đẩy mạnh hợp tác phát triển toàn diện về KH&CN.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Tham mưu tỉnh ban hành và triển khai có hiệu quả: Đề án phát triển công nghệ sinh học phục vụ quá trình CNH-HĐH kinh tế xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

2. Triển khai quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các Chỉ thị, Đề án, Chương trình về phát triển KH&CN đã được UBND tỉnh phê duyệt¹¹.

3. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước về KH&CN, công tác xây dựng và triển khai kế hoạch KH&CN. Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai cấp tỉnh chủ yếu theo phương thức “đặt hàng, tuyển chọn”; nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, xét chọn, đánh giá, nghiệm thu đề tài, dự án KH&CN; tổ chức thẩm định công nghệ của các dự án đầu tư, kiểm tra định kỳ về hoạt động tư vấn chuyển giao công nghệ trên địa bàn của tỉnh; đẩy mạnh công tác đưa thông tin KH&CN về cơ sở; tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố, huyện, thị xã theo phân cấp.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về TCĐLCL, đặc biệt thanh tra, kiểm tra về đo lường chất lượng xăng dầu, LPG, vàng, hàng điện, điện tử, đồ chơi trẻ em, mũ bảo hiểm, vật liệu xây dựng, nhãn hàng hóa, mã số mã vạch; tăng cường kiểm tra đột xuất tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu; kiểm tra, giám sát đơn vị kiểm định đảm bảo các phương tiện đo bắt buộc phải được kiểm định.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu triển khai tập trung vào những vấn đề cấp thiết của tỉnh: chú trọng sản xuất nông nghiệp hữu cơ; du nhập cây con có giá trị kinh tế cao, nhân rộng các mô hình có hiệu quả kinh tế, phát triển khoa học XH&NV, bảo đảm quốc phòng – an ninh... Lồng ghép các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai vào Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Chú trọng hỗ trợ phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh như lúa, lạc, rau củ quả, nấm, lợn, tôm, bò, hươu theo hướng: Hình thành các vùng chuyên canh ứng dụng khoa học và công nghệ sản xuất các sản phẩm nông sản, chăn nuôi, thủy hải sản theo hướng tập trung, đáp ứng các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm để cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước. Ưu tiên phát triển một số lĩnh vực KH&CN mũi nhọn như: công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới và năng lượng mới để tạo bước nhảy về công nghệ. Kêu gọi và tạo điều kiện cho các Doanh nghiệp lớn đầu tư xây dựng các dự án ứng dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến về nông nghiệp, thủy sản, khoáng sản,...

5. Phát triển Doanh nghiệp KH&CN, thị trường KH&CN để làm cầu nối cho ươm tạo, ứng dụng, đổi mới và chuyển giao KH&CN đáp ứng cung cầu công nghệ và

¹¹ cụ thể như: Đề án Phát triển sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; Đề án Bảo quản, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu của Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2015-2020; Chỉ thị 08/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh; Chương trình hành động số 140/CTr-UBND về thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 03/02/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo,...

yêu cầu Hội nhập quốc tế về KH&CN. Hướng dẫn, động viên các doanh nghiệp thực hiện việc công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy; đăng ký sử dụng mã số mã vạch. Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào phong trào nâng suất chất lượng Quốc gia và tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia năm 2016.

6. Hợp tác toàn diện trong và ngoài nước nhằm tranh thủ nguồn vốn, tri thức, nhân lực, kinh nghiệm, đặc biệt từ các nước phát triển để khắc phục các điểm yếu và giải quyết các vấn đề đã và đang đặt ra cấp bách của tỉnh về KH&CN.

7. Chỉ đạo thực hiện tốt phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, lao động sáng tạo được phát động và triển khai rộng khắp từ địa phương đến tỉnh đã khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo trong toàn dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong công tác cải cách hành chính.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (b/c);
 - UBND tỉnh (b/c);
 - Sở KH&ĐT (t/h);
 - Lãnh đạo Sở;
 - Lưu: VT, KHTC.
- Gửi VB Giấy và Điện tử.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Quang